

Số: 09/2019/QĐST-DS

Trần Đề, ngày 11 tháng 9 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 41/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn C**; Sinh năm: 1972; Địa chỉ công tác: Cơ quan Đ, xã T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn:

- Ông **Phạm Thành H**; Sinh năm: 1971; Địa chỉ cư trú: Số H, ấp C, thị trấn T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

- Bà **Phạm Thị P E**; Sinh năm: 1971; Địa chỉ cư trú: Số H, ấp C, thị trấn T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Văn C, bà Phạm Thị P E và ông Phạm Thành H thống nhất xác định bà Phạm Thị P E và ông Phạm Thành H còn nợ ông Nguyễn Văn C số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Bà Phạm Thị P E và ông Phạm Thành H thống nhất hoàn trả cho ông Nguyễn Văn C số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) vào ngày 03-12-2019.

Địa điểm giao nhận tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

2.2. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án dân sự có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc khi đến hạn trả nợ, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn C thống nhất chịu án phí dân sự sơ thẩm là 375.000 đồng (Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 985.550 đồng (Chín trăm tám mươi lăm nghìn, năm trăm năm mươi đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005865 ngày 06-8-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Trả cho ông Nguyễn Văn C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 610.550 đồng (Sáu trăm mười nghìn, năm trăm năm mươi đồng). Bà Phạm Thị P E và ông Phạm Thành H thống nhất chịu án phí dân sự sơ thẩm là 375.000 đồng (Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (P. KTNV &THA);
- VKSND huyện Trần Đề;
- Chi cục THADS huyện Trần Đề;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thái Ngọc